TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **60**/2023/QĐST-KDTM	*Ba Đình, ngày 01 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 144; khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 51/2023/TLST – DS ngày 06 tháng 6 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn: Ngân hàng A** Địa chỉ trụ sở chính: PhườngT, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 010068xxxx do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 26/02/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 02/12/2022; Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Toàn V** - Chức vụ: Tổng Giám đốc ngân hàng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ngân hàng A– chi nhánh Tây Hồ. Địa chỉ trụ sở chi nhánh: Phường X, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội**.** Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 010068xxxx-xxx do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 12/03/2008, đăng ký thay đổi lần 05 ngày 04/4/2022.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Thanh H** - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng A - Chi nhánh Tây Hồ theo Quyết định số 2665/QĐ ngày 01/12/2022.

Ông Nguyễn Thanh H ủy quyền lại cho: Bà Đỗ Thị T, ông Phạm Công T, bà Nguyễn Thị Thu H, bà Phạm Thị Phương D theo Quyết định số 294/QĐ ngày 19/6/2023.

*** Bị đơn: Công ty TNHH B.** Giấy chứng nhận ĐKKD số: 010599xxxx do Sở Kế hoạch đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu 19/09/2012, thay đổi lần thứ 4 ngày 25/12/2020. Địa chỉ trụ sở: Phường Đ, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội. Người đại diện pháp luật: **Ông Phan Văn L** - Chức vụ: Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Văn T và bà Trần Thị T theo Văn bản ủy quyền số 01/2023/UQ-NTV ngày 07/6/2023.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty CP C**. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần, mã số doanh nghiệp 410111xxxx đăng ký lần đầu ngày 21/06/2020, đăng ký thay đổi lần 5 ngày 31/05/2016. Trụ sở tại: Xã B, huyện Tây Sơn, Tỉnh Bình Định. Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Trí Đ, Chức vụ: Chủ tịch HĐQT. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Văn T và bà Trần Thị T theo Văn bản ủy quyền số 02/2023/UQ-CNX ngày 07/6/2023.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ và trách nhiệm trả nợ:

- **Công ty TNHH B** xác nhận còn nợ Ngân hàng A số tiền tạm tính đến hết ngày 24/7/2023 Tổng cộng: **13.540.610.178 đồng** *(Mười ba tỷ, năm trăm bốn mươi triệu, sáu trăm mười nghìn, một trăm bảy mươi tám đồng)*, trong đó: Tiền gốc: **11.969.403.000 đồng** *(Mười một tỷ, chín trăm sáu mươi chín triệu, bốn trăm linh ba nghìn đồng)*; Tiền lãi trong hạn: **1.323.848.765 đồng** *(Một tỷ, ba trăm hai mươi ba triệu, tám trăm bốn mươi tám nghìn, bảy trăm sáu mươi lăm)* đồng; Tiền lãi quá hạn: **247.358.414 đồng** *(Hai trăm bốn mươi bảy triệu, ba trăm năm mươi tám nghìn, bốn trăm mười bốn)* đồng theo hợp đồng tín dụng số 1506-LAV- 202100508 ngày 24/05/2021 và các khế ước nhận nợ kèm theo;

2.2. Về phương án và lộ trình trả nợ cụ thể như sau:

- Chậm nhất ngày 31/12/2023, Công ty B thanh toán cho Ngân hàng A số tiền nợ gốc là: **800.000.000 đồng** (Tám trăm triệu đồng);

- Chậm nhất ngày 30/6/2024, Công ty TNHH B thanh toán cho Ngân hàng A Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam số tiền nợ gốc là: **1.000.000.000 đồng** (Một tỷ đồng);

- Chậm nhất ngày 31/12/2024, Công ty TNHH B thanh toán cho Ngân hàng A số tiền nợ gốc là: **1.000.000.000 đồng** (Một tỷ đồng);

- Chậm nhất ngày 30/6/2025, Công ty TNHH B thanh toán cho Ngân hàng A số tiền nợ gốc là: **2.000.000.000 đồng** (Hai tỷ đồng);

- Chậm nhất ngày 31/12/2025, Công ty TNHH B thanh toán cho Ngân hàng A số tiền nợ gốc là: **2.000.000.000 đồng** (Hai tỷ đồng);

- Chậm nhất ngày 30/6/2026, Công ty TNHH B thanh toán cho Ngân hàng A số tiền nợ gốc là: **5.169.403.000 đồng** (Năm tỷ, một trăm sáu mươi chín triệu, bốn trăm linh ba nghìn);

- Chậm nhất ngày 31/12/2026, Công ty TNHH B thanh toán cho Ngân hàng A số tiền nợ lãi là: **1.571.207.179 đồng** (Một tỷ, năm trăm bảy mươi mốt triệu, hai trăm linh bảy nghìn, một trăm bảy mươi chín đồng) và toàn bộ lãi phát sinh cho đến khi Công ty TNHH B thanh toán toàn bộ khoản vay;

Kể từ ngày 25/7/2023, Ngân hàng A được quyền tiếp tục tính lãi theo đúng thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng số 1506-LAV- 202100508 ngày 24/05/2021 và các khế ước nhận nợ kèm theo cho đến ngày Công ty TNHH B thanh toán hết nợ cho Ngân hàng A.

3. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A đối với yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo là: Quyền sử dụng đất có địa chỉ tại: xã Bình Nghi & xã Tây Xuân, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định; diện tích: 250.540,8 m2 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC 274179, Số vào sổ cấp GCN CT 00441, do Sở tài nguyên và môi trường TUQ UBND tỉnh Bình Định cấp ngày 17/03/2011 cho Công ty Cổ phần C, do nguyên đơn rút yêu cầu.

4. Về án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- Công ty TNHH B tự nguyện chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là **60.770.305 đồng** *(Sáu mươi triệu, bảy trăm bảy mươi nghìn, ba trăm linh lăm đồng).*

- Ngân hàng A không phải chịu án phí sơ thẩm và được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp **69.000.000** *(Sáu mươi chín triệu đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí số: **0007836** ngày 06 tháng 6 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;*
- *Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;*
- *Các đương sự;*

THẨM PHÁN

- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Nguyễn Thị Nhung